

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2023

Số: 495/BC-VKNQG

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính- Kế toán.

Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 cụ thể như sau:

Chi ngân sách nhà nước:

Tổng chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2023:

- Chi quản lý hành chính:
- + Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 4,56 tỷ đồng, đạt 51% dự toán năm và đạt 92% so với cùng kỳ năm 2022.
- + Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 0 đồng, đạt 0% dự toán năm và đạt 0% so với cùng kỳ năm 2022.

Trên đây là Báo cáo Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC- BYT (để b/c);
- Viện trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG 2023)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
 dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý (6 tháng/cả năm) như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý/6 tháng/năm | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|------------|--|--------------|-------------------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| A | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí | | | | |
| I | Số thu phí, lệ phí | 3,800 | 1,525 | 100% | 109% |
| 1 | Lệ phí | | | | |
| 2 | Phí Kiểm tra nhà nước về TPNK | 3,800 | 1,525 | 100% | 109% |
| II | Chi từ nguồn thu phí được để lại | | 843 | | 202% |
| I | Chi sự nghiệp..... | | | | |
| a | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| b | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 2 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| a | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | 843 | | 202% |
| b | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| III | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước | 1,140 | 458 | 100% | 104% |
| I | Lệ phí | | | | |
| 2 | Phí Kiểm tra nhà nước về TPNK | 1,140 | 458 | 100% | 104% |
| B | Dự toán chi ngân sách nhà nước | | | | |
| I | Nguồn ngân sách trong nước | | | | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | 20,900 | 4,560 | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | 8,900 | 4,560 | 100% | 92% |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | 12,000 | 0 | 100% | 0 |

Ngày 30 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



★ Lê Thị Phương Thảo